

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 230 /TT-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 12 năm 2024

## TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết sửa đổi một số điều của Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2025; trên cơ sở đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 4254/STC-QLGCS ngày 04/12/2024; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 322/BC-STP ngày 03/12/2024 và ý kiến thống nhất của thành viên UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 05/12/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết sửa đổi một số điều của Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh như sau:

### I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

#### 1. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

#### 2. Cơ sở thực tiễn

Theo nội dung Kết luận số 91/KL-KTrVB ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Cục Kiểm tra văn bản văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Tư pháp về kiểm

tra Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2022 của HĐND tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi:

- Nội dung quy định tại khoản 5 Điều 10 và khoản 4 Điều 11 Quy định kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND chưa thực sự rõ ràng trong việc xác định thẩm quyền của thủ trưởng đơn vị sự nghiệp công lập trong việc bán tài sản là “*tàu thủy, xe mô tô đặc chủng và các loại tài sản công khác có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trên một đơn vị tài sản được hình thành từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp hoặc từ nguồn vốn vay, vốn huy động theo quy định*”, không đảm bảo yêu cầu của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 về ngôn ngữ, kỹ thuật ban hành văn bản.

- Quy định thẩm quyền thanh lý tài sản công (*tàu thủy, xe mô tô đặc chủng*) của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập tại khoản 6 Điều 10 và khoản 5 Điều 11 Quy định kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND không phù hợp với thẩm quyền của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Do đó, việc ban hành Nghị quyết sửa đổi một số điều của Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh là cần thiết và phù hợp với quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

## **II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

### **1. Mục đích ban hành văn bản**

Việc ban hành Nghị quyết sửa đổi một số điều của Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh là cần thiết và phù hợp với quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

### **2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản**

Việc ban hành Nghị quyết sửa đổi một số điều của Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh để đảm bảo thẩm quyền của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập được quy định tại các Nghị định của Chính phủ: số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9

năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

### **III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỔI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

#### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định thẩm quyền quyết định bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản công là tài sản cố định tại đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là đơn vị).

#### **2. Đối tượng áp dụng**

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao trực tiếp quản lý, sử dụng tài sản thuộc tỉnh quản lý.

### **IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN**

Trên cơ sở ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại Công văn số 237/HĐND-KTNS ngày 22/11/2024, UBND tỉnh giao Sở Tài chính xây dựng dự thảo Nghị quyết tại Công văn số 6372/UBND-KTTH ngày 23/11/2024 về việc xây dựng Nghị quyết sửa đổi Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND tỉnh.

Sau khi xây dựng hoàn thành dự thảo Nghị quyết, Sở Tài chính là cơ quan chủ trì soạn thảo Nghị quyết đã lấy ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 322/BC-STP ngày 03/11/2024; Sở Tài chính đã tiếp thu, hoàn chỉnh hồ sơ, báo cáo UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

### **V. BỘ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN**

#### **1. Bộ cục**

Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh gồm 04 Điều

Điều 1. Quy định về nội dung sửa đổi, bổ sung

Điều 2. Quy định về việc bãi bỏ hoặc thay đổi từ ngữ liên quan đến nhiều điều, khoản trong văn bản được sửa đổi, bổ sung

Điều 3. Quy định về trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 4. Hiệu lực thi hành

#### **2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

Dự thảo Quy định gồm 4 Điều, cụ thể:

Điều 1. Quy định về nội dung sửa đổi, bổ sung

1. Sửa đổi khoản 5, khoản 6 Điều 10 như sau:

“5. Thẩm quyền quyết định bán tài sản công là tài sản cố định

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bán cơ sở hoạt động sự nghiệp; xe ô tô; tài sản công khác (không mua sắm từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp hoặc từ nguồn vốn vay, vốn huy động theo quy định) có nguyên giá theo sổ kế toán từ 500 triệu đồng trở lên trên 01 đơn vị tài sản.

b) Thủ trưởng Sở, ban ngành tỉnh và cấp tương đương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quyết định bán tài sản công khác của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý (trừ tài sản quy định tại điểm a khoản này và tài sản được hình thành từ nguồn Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp hoặc từ nguồn vốn vay, vốn huy động theo quy định).

#### 6. Thẩm quyền quyết định thanh lý, tiêu hủy tài sản công là tài sản cố định

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thanh lý, tiêu hủy cơ sở hoạt động sự nghiệp (không bao gồm quyền sử dụng đất) có nguyên giá theo sổ sách kế toán từ 500 triệu đồng trở lên trên 01 đơn vị tài sản; Xe ô tô và các tài sản công khác có nguyên giá theo sổ kế toán từ 500 triệu đồng trở lên trên 01 đơn vị tài sản.

b) Thủ trưởng Sở, ban ngành tỉnh và cấp tương đương và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quyết định thanh lý, tiêu hủy cơ sở hoạt động sự nghiệp (không bao gồm quyền sử dụng đất) có nguyên giá theo sổ kế toán dưới 500 triệu đồng trên 01 đơn vị tài sản của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý.”

#### 2. Sửa đổi khoản 4, khoản 5 Điều 11 như sau:

“4. Thẩm quyền quyết định bán tài sản công là tài sản cố định

Thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Quy định này.

#### 5. Thẩm quyền quyết định thanh lý, tiêu hủy tài sản công là tài sản cố định

Thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 10 Quy định này.”

Điều 2. Quy định về việc bãi bỏ hoặc thay đổi từ ngữ liên quan đến nhiều điều, khoản trong văn bản được sửa đổi, bổ sung

1. Thay thế các cụm từ tại Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND tỉnh:

- Cụm từ “phân cấp” bằng cụm từ “thẩm quyền” tại tiêu đề Nghị quyết

- Cụm từ “phân cấp” bằng cụm từ “quy định thẩm quyền” tại tiêu đề: quy định kèm theo Nghị quyết, Chương II, Chương III, Chương IV quy định kèm theo.

- Cụm từ “phân cấp” bằng cụm từ “quy định” tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 1 Chương I quy định kèm theo Nghị quyết.

- Cụm từ “tài sản công” bằng cụm từ “tài sản” tại Điều 4, khoản 2 Điều 10, Điều 16 quy định kèm theo Nghị quyết.

- Cụm từ “tài sản công” bằng cụm từ “tài sản công là tài sản cố định” tại Điều 7, Điều 8, Điều 9; khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 10; khoản 4, khoản 5, khoản 6 Điều 11 quy định kèm theo Nghị quyết.

- Cụm từ “Văn phòng huyện, thị xã, thành phố” thành “Văn phòng huyện ủy, thị ủy, thành ủy, Văn phòng huyện Lý Sơn” tại khoản 3 Điều 1.

- Cụm từ “bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản công tại Văn phòng huyện theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 26” thành “bán, thanh lý, tiêu hủy tài sản công là tài sản cố định; xử lý tài sản công là tài sản cố định trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại tại Văn phòng huyện theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 26” tại Điều 18 quy định kèm theo Nghị quyết.

2. Bãi bỏ cụm từ “Tàu thủy, xe mô tô đặc chủng” tại các Điều: 3, 7, 8, 9, 10, 11, 15 quy định kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13/4/2022 của HĐND tỉnh.

Điều 3. Quy định về trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị.

(Xin gửi kèm theo: (1) Dự thảo Nghị quyết sửa đổi một số điều của Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2022/NQ-HĐND ngày 13 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; (2) Báo cáo của Sở Tư pháp về kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết)./.

**Nơi nhận:**

- Nhu trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Pháp chế-HĐND tỉnh;
- Ban KTNNS-HĐND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Phiên

